

Số: 1259 /ĐHHHVN-KHCN

Hải Phòng, ngày M tháng 9 năm 2023

Về việc đăng ký xét tặng Giải thưởng
“Nghiên cứu Khoa học NEPTUNE” năm 2023

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trong toàn Trường.

Căn cứ Kế hoạch công tác năm học 2023-2024 của Nhà trường; Căn cứ kết quả thực hiện các công trình nghiên cứu khoa học của các đơn vị thuộc Trường trong năm học 2022-2023; Căn cứ Thể lệ xét tặng giải thưởng “Nghiên cứu khoa học NEPTUNE” (gọi tắt là giải thưởng NEPTUNE) của Trường, Nhà trường thông báo tới các đơn vị về việc triển khai đăng ký xét tặng Giải thưởng như sau:

Giải thưởng NEPTUNE được trao cho các Tập thể và cá nhân có nhiều công trình nghiên cứu khoa học và thành tích trong hoạt động nghiên cứu khoa học được quy định trong thể lệ xét tặng giải thưởng. Các công trình của Tập thể, Cá nhân được quy đổi thành điểm đánh giá trong quá trình xét tặng, bao gồm: Công trình nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Thành phố, cấp Cơ sở, các công bố khoa học, bằng sáng chế - sở hữu trí tuệ,...

Hồ sơ đăng ký xét tặng giải thưởng “Nghiên cứu khoa học NEPTUNE” bao gồm:

*. Đối với Tập thể:

+ Đơn của Tập thể đăng ký tham gia xét tặng giải thưởng NETUNE (mẫu 1 và bảng kê khai các công trình theo mẫu);

+ Danh mục minh chứng và các minh chứng kèm theo (Toàn bộ hồ sơ minh chứng kèm theo được số hóa theo đúng thứ tự công trình các đơn vị thống kê có: bìa, mục lục, có đánh số trang, định dạng PDF để gửi các thành viên Hội đồng đánh giá).

*. Đối với Cá nhân:

+ Đơn của Cá nhân đăng ký tham gia xét tặng giải thưởng NETUNE (mẫu 2 và bảng kê khai các công trình theo mẫu);

+ Danh mục minh chứng và các minh chứng kèm theo (Toàn bộ hồ sơ minh chứng kèm theo được số hóa theo đúng thứ tự công trình các đơn vị thống kê có: Bìa, mục lục, có đánh số trang, định dạng PDF để gửi các thành viên Hội đồng đánh giá).

Để việc xét tặng giải thưởng được thuận lợi, nhanh chóng và chính xác, đề nghị Thủ trưởng các đơn vị phổ biến, triển khai kế hoạch tham gia đăng ký xét tặng giải thưởng NEPTUNE năm 2023 tới các tập thể, cá nhân trong đơn vị mình.

Hồ sơ đăng ký tham gia xét tặng giải thưởng NEPTUNE đề nghị gửi về Phòng Khoa học - Công nghệ (thông tin của hồ sơ và file điện tử hồ sơ được gửi qua form <https://forms.gle/nZMJRzGjNDMhOxXt7>) trước **16h00 ngày 06/10/2023**.

Để biết thêm chi tiết, đề nghị các đơn vị liên hệ trực tiếp với Phòng Khoa học - Công nghệ (chuyên viên phụ trách Nguyễn Trung Kiên (A), số điện thoại: 0909091860)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT; KH-CN.



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Nguyễn Thanh Sơn

CÁCH THỨC TỔNG HỢP ĐIỂM CÔNG TRÌNH QUY ĐỔI THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NEPTUNE

I. Cách thức tổng hợp điểm công trình quy đổi đối với tập thể như sau (căn cứ theo các mục thuộc tiêu chí đánh giá công trình)

1. Mốc thời gian các công trình được tính từ 30/9/2022-30/9/2023.
2. Đối với công trình là các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp: Số điểm công trình quy đổi sẽ tính ở mức cao nhất (áp dụng đối với các Chủ nhiệm thực hiện đề tài thuộc lĩnh vực chuyên môn tại Khoa/Viện và được Hội đồng Khoa học & Đào tạo Khoa/Viện xét duyệt, đánh giá, nghiệm thu).
3. Đối với công trình nghiên cứu khoa học sinh viên: Tính số điểm quy đổi ở mức cao nhất cho các công trình nghiên cứu khoa học sinh viên của đơn vị (sinh viên chịu trách nhiệm chính) và các điểm số cộng thêm khi đạt giải cấp Trường, cấp Bộ.
4. Đối với công trình là các bài báo, báo cáo khoa học: Tính số điểm quy đổi ở mức cao nhất và chia đều cho các thành viên tham gia bài báo, báo cáo khoa học (điểm quy đổi cuối cùng sẽ chỉ tính cho các thành viên thuộc biên chế cơ hữu của đơn vị và thành viên có cùng chuyên môn với đơn vị).
5. Đối với công trình là các giáo trình đã được nghiệm thu: Tính số điểm quy đổi ở mức cao nhất cho các giáo trình được biên soạn phục vụ giảng dạy tại đơn vị.
6. Đối với các hoạt động sở hữu trí tuệ, tổ chức hội nghị hội thảo và xuất bản nội san khoa học của đơn vị sẽ tính số điểm quy đổi ở mức cao nhất.

II. Cách thức tổng hợp điểm công trình quy đổi đối với cá nhân như sau (căn cứ theo các mục thuộc tiêu chí đánh giá công trình) công trình dự thi là công trình đã được báo cáo qua Phòng Khoa học - Công nghệ theo quy định số 1666/QĐ-ĐHHHVN ký ngày 19/9/2019 (việc lấy tên đơn vị là Trường Đại học hàng hải Việt Nam là điều bắt buộc).

1. Mốc thời gian các công trình cá nhân được tính từ 30/9/2019 đến 30/9/2023.
2. Đối với công trình là các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp:
 - Tính điểm tối đa của số điểm công trình quy đổi đối với cá nhân là chủ nhiệm công trình nghiên cứu khoa học các cấp thực hiện bởi 1 người;
 - Tính $\frac{1}{2}$ điểm tối đa của số điểm công trình quy đổi đối với cá nhân là chủ nhiệm đề tài các cấp được thực hiện bởi nhiều người;
 - Đối với cá nhân là thành viên tham gia công trình nghiên cứu khoa học các cấp, điểm được tính bằng tỷ số giữa điểm tối đa của số điểm công trình quy đổi và tổng số thành viên tham gia công trình nghiên cứu khoa học các cấp đó.
3. Đối với công trình nghiên cứu khoa học sinh viên: Tính số điểm quy đổi ở mức cao nhất cho các công trình nghiên cứu khoa học sinh viên do cá nhân hướng dẫn và các điểm số cộng thêm khi có giải cấp Trường, cấp Bộ.
4. Đối với công trình là các bài báo, báo cáo khoa học (tính số điểm quy đổi ở mức cao nhất)

- Đối với các bài báo khoa học công bố trên các Tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus: tính 60% mức điểm quy đổi tối đa với cá nhân là tác giả chính (nếu công bố có nêu rõ vai trò như: Tác giả liên hệ, tác giả chịu trách nhiệm chính và Tác giả thứ nhất thì 60% sẽ chia đều cho số lượng các tác giả thuộc nhóm Tác giả chính), 40% còn lại chia đều cho tất cả các thành viên (bao gồm cả nhóm Tác giả chính);

- Đối với các bài báo khoa học công bố trên các Tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước, báo cáo khoa học trên kỷ yếu Hội nghị hội thảo khoa học (nếu không phân biệt tác giả chính, tác giả liên hệ trên minh chứng công bố): Tính 60% mức điểm quy đổi tối đa đối với cá nhân là Tác giả đứng thứ nhất, 40% còn lại chia đều cho tất cả các thành viên (bao gồm cả Tác giả thứ nhất);

5. Đối với công trình là các giáo trình đã được nghiệm thu:

- Tính điểm quy đổi tối đa đối với Chủ biên (đối với giáo trình, chương sách có 01 tác giả duy nhất là Chủ biên);

- Nếu giáo trình/sách chuyên khảo/tài liệu tham khảo được biên soạn bởi nhiều tác giả thì điểm sẽ chia đều theo vai trò cá nhân tham gia biên soạn: Tính 60% mức điểm quy đổi tối đa đối với chủ biên (nếu là tập thể Chủ biên thì mức điểm quy đổi sẽ chia đều các tác giả đồng Chủ biên), 40% mức điểm quy đổi tối đa được chia đều cho tất cả các thành viên tham gia (bao gồm cả Chủ biên biên soạn);

- Đối với cá nhân là hiệu đính: Điểm quy đổi được tính là 30% mức điểm quy đổi tối đa đối với giáo trình/sách chuyên khảo/tài liệu tham khảo.

6. Đối với các hoạt động sở hữu trí tuệ, giải pháp và chuyển giao công nghệ: Tính điểm quy đổi tối đa đối với cá nhân đứng tên, nếu tập thể đứng tên thì điểm quy đổi sẽ chia đều theo số người tham gia.

THANG ĐIỂM CÔNG TRÌNH QUY ĐỔI ĐỐI VỚI TẠP THỂ

TT	Nội dung	Số điểm công trình quy đổi	Số điểm cộng thêm khi có giải cấp Trường*	Số điểm cộng thêm khi có giải cấp Bộ*
1.	Công trình NCKH Cấp Nhà nước	3,50		
2.	Công trình NCKH Cấp Bộ	2,00		
3.	Công trình NCKH Cấp Thành phố	1,50		
4.	Công trình NCKH Cấp Trường trọng điểm	1,50		
5.	Công trình NCKH Cấp Trường	0,50		
6.	Hướng dẫn NCKH Sinh viên/Công trình	0,25	Giải Nhất: 0,25 Giải Nhì: 0,20 Giải Ba: 0,15 Giải KK: 0,10	Giải Nhất: 0,25 Giải Nhì: 0,20 Giải Ba: 0,15 Giải KK: 0,10
7.	Bài báo khoa học công bố trên các Tạp chí khoa học quốc tế (<i>các công bố phải được phân vào Volume - Issue cụ thể là căn cứ để xác định thời gian của công trình</i>). *Tạp chí thuộc danh mục ISI được Web of Science xếp hạng - Tạp chí trong nhóm Q1 - Tạp chí trong nhóm Q2 - Tạp chí trong nhóm Q3 - Tạp chí trong nhóm Q4 *Tạp chí thuộc danh mục Scopus được Scimago xếp hạng Q1, Q2, Q3 và Q4.	3,50 3,25 3,00 2,75 2,00		
8.	Tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng hải và các Tạp chí khoa học chuyên ngành khác được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm (<i>các công bố phải được phân vào số xuất bản/Volume - Issue cụ thể là căn cứ để xác định thời gian của công trình</i>).	0,75		
9.	Báo cáo khoa học được đăng toàn văn trong kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế có phản biện độc lập thuộc danh mục ISI/Scopus (<i>các công bố được xác nhận bằng thời điểm xuất hiện trên danh mục ISI/Scopus</i>).	1,75		
10.	Báo cáo khoa học được đăng toàn văn trong kỷ yếu hội thảo khoa học cấp Quốc gia, Quốc tế.	0,50		
11.	Giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu tham khảo (<i>chỉ tính đối với các công trình đã hoàn tất hồ sơ nghiệm thu bản thảo cuối cùng</i>): - Sách chuyên khảo; - Giáo trình; - Tài liệu tham khảo.	3,00 2,00 0,50		
12.	Các văn bằng đăng ký Sở hữu trí tuệ (<i>Chỉ được tính khi có số văn bằng được cấp</i>)	2,00		

13.	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo khoa học tại đơn vị (Chỉ được tính khi có đủ hồ sơ theo quy định và nằm trong kết hoạch hoạt động, các hội thảo gắn kết doanh nghiệp, hội thảo CDIO sẽ không thuộc hoạt động này - Minh chứng là Kế hoạch hoạt động năm học, hồ sơ triển khai tổ chức hội nghị, hội thảo của đơn vị).	0,25		
14.	Nội san khoa học của đơn vị/Kỳ xuất bản (Chỉ được tính khi có trong kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ của đơn vị trong năm học - Minh chứng kèm theo là kế hoạch năm học, Bìa + mục lục của bản nội san được phát hành).	0,15		

Ghi chú: * là số điểm cộng thêm tương ứng.

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

THANG ĐIỂM CÔNG TRÌNH QUY ĐỔI ĐỐI VỚI CÁ NHÂN

TT	Nội dung	Số điểm công trình quy đổi	Số điểm cộng thêm khi có giải cấp Trường*	Số điểm cộng thêm khi có giải cấp Bộ*
1.	Chủ nhiệm Công trình NCKH Cấp Nhà nước	3,50		
2.	Chủ nhiệm Công trình NCKH Cấp Bộ	2,00		
3.	Chủ nhiệm Công trình NCKH Cấp Thành phố	1,50		
4.	Chủ nhiệm Công trình NCKH Cấp Trường TĐ	1,50		
5.	Chủ nhiệm Công trình NCKH Cấp Trường	0,50		
6.	Hướng dẫn chính đề tài NCKH Sinh viên/Công trình.	0,25	Giải Nhất: 0,25 Giải Nhì: 0,20 Giải Ba: 0,15 Giải KK: 0,10	Giải Nhất: 0,25 Giải Nhì: 0,20 Giải Ba: 0,15 Giải KK: 0,10
7.	Bài báo khoa học công bố trên các Tạp chí khoa học quốc tế (<i>các công bố phải được phân vào Volume - Issue cụ thể là căn cứ để xác định thời gian của công trình</i>). *.Tạp chí thuộc danh mục ISI được Web of Science xếp hạng - Tạp chí trong nhóm Q1 - Tạp chí trong nhóm Q2 - Tạp chí trong nhóm Q3 - Tạp chí trong nhóm Q4 *.Tạp chí thuộc danh mục Scopus được Scimago xếp hạng Q1, Q2, Q3 và Q4.	3,50 3,25 3,00 2,75 2,00		
8.	Tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng hải và các Tạp chí khoa học chuyên ngành khác được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm (<i>các công bố phải được phân vào số xuất bản/Volume - Issue cụ thể là căn cứ để xác định thời gian của công trình</i>).	0,75		
9.	Báo cáo khoa học được đăng toàn văn trong kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế có phản biện độc lập thuộc danh mục ISI/Scopus (<i>các công bố được xác nhận bằng thời điểm xuất hiện trên danh mục ISI/Scopus</i>).	1,75		
10.	Báo cáo khoa học được đăng toàn văn trong kỷ yếu hội thảo khoa học cấp Quốc gia, Quốc tế có chỉ số ISSN.	0,50		
11.	Giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu tham khảo (<i>chỉ tính đối với các công trình đã hoàn tất hồ sơ nghiệm thu bản thảo cuối cùng</i>): - Sách chuyên khảo; - Giáo trình; - Tài liệu tham khảo.	3,00 2,00 0,50		
12.	Các văn bằng đăng ký Sở hữu trí tuệ (<i>Chỉ được tính khi có số văn bằng được cấp</i>).	2,00		

Ghi chú: * là số điểm cộng thêm tương ứng.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM
ĐƠN VỊ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngàytháng 9 năm 2023

Kính gửi: Hội đồng Khoa học & Đào tạo Trường Đại học Hàng hải Việt Nam
(Đơn đăng ký tham gia xét tặng của tập thể)

Căn cứ vào kế hoạch Nghiên cứu khoa học năm học 2023-2024, Khoa/Viện xin được gửi tới Hội đồng Khoa học & Đào tạo Trường bản thống kê công trình nghiên cứu khoa học của đơn vị trong năm 2022-2023 để tham gia xét tặng Giải thưởng “*Nghiên cứu khoa học NEPTUNE*” năm 2023.

(Các công trình được thống kê theo biểu mẫu đính kèm)

Khoa/Viện xin cam đoan đây là những công trình đã được thực hiện và báo cáo với Phòng Khoa học - Công nghệ trong năm học 2022-2023.

Khoa/Viện xin chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu và minh chứng được tổng hợp.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP

(ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG THỐNG KÊ DANH MỤC CÔNG TRÌNH THAM GIA XÉT “GIẢI THƯỞNG NCKH NEPTUNE”

Năm học: 2022-2023

(Tính từ 30 tháng 9 năm trước đến hết 30 tháng 9 năm xét tặng)

Khoa/Viện:

Số CBCNV có mặt tại đơn vị trong năm (bắt buộc):

1. Đề tài NCKH Nhà nước/ Bộ/ Thành phố/ Trường

STT	Tên đề tài	Cấp	Mã đề tài	Số lượng thành viên (Bao gồm cả chủ nhiệm)	Chủ nhiệm (Ghi rõ đơn vị của Chủ nhiệm)	Thành viên tham gia (Ghi rõ đơn vị của thành viên tham gia)	Đạt loại
1.							
2.							
3.							
4.							
5.							

2. Hướng dẫn sinh viên NCKH

STT	Tên công trình	Giảng viên hướng dẫn	Sinh viên/ Nhóm sinh viên thực hiện	Đạt giải (Nếu có)	Cấp đạt giải (Trường/ Bộ)
1.					
2.					
3.					
4.					

Xét tặng Giải thưởng NCKH NEPTUNE

||x/ 1 2 3 4 5 ||

3. Công bố khoa học (Tạp chí quốc tế, tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng hải, tạp chí chuyên ngành trong nước, tạp chí quốc tế, kỷ yếu khoa học, toàn văn báo cáo khoa học tại các Hội nghị quốc gia, quốc tế có xuất bản kỷ yếu có mã số định danh ISSN/ISBN theo quy định)

STT	Tên bài báo/ Công bố	Tên tạp chí (Ghi rõ chỉ số ISSN của Tạp chí, ghi rõ Link hoặc DOI của Tạp chí nếu có)	Số tạp chí (Volume/Issue - Ghi rõ tháng và năm xuất bản)	Tác giả/Nhóm Tác giả (Theo thông tin thể hiện trên minh chứng bài báo)	Số Tác giả	Thuộc danh mục (Tạp chí ISI/Scopus/Chuyên ngành HĐGS)	Xếp hạng (Nếu có)
1.							
2.							

STT	Tên báo cáo khoa học	Tại Hội nghị khoa học (link website hội nghị nếu có)	Tác giả (Theo thông tin thể hiện trên nội dung báo cáo)	Số Tác giả	Cấp hội nghị		Thông tin kỹ yếu Hội nghị (Ghi rõ chỉ số ISBN và năm xuất bản)	Thuộc danh mục
					Quốc gia	Quốc tế		
1.								
2.								

4. Giáo trình/Sách chuyên khảo/Tài liệu tham khảo biên soạn theo kế hoạch năm học và đã được nghiệm thu

STT	Tên Giáo trình/Sách chuyên khảo/TL tham khảo	Nhóm biên soạn (Chủ biên in đậm)	Loại giáo trình (GT/TLCK/TLTK)	Ngày nghiệm thu
1.				
2.				
3.				

5. Đăng ký sở hữu trí tuệ, giải pháp công nghệ, chuyển giao công nghệ

STT	Tên sở hữu trí tuệ, giải pháp công nghệ, chuyển giao công nghệ	Tác giả	Số hiệu văn bản	Ngày cấp	Ghi chú
1.					
2.					

6. Tổ chức các buổi hội thảo khoa học, chuyên đề khoa học tại đơn vị (Có kế hoạch, biên bản và tài liệu kèm theo)

STT	Nội dung	Chủ tọa	Số lượng đại biểu tham gia	Ngày tổ chức	Ghi chú
1.					
2.					

7. Nội san khoa học được công bố tại đơn vị (Có bản in kèm theo)

STT	Nội san khoa học	Ngày xuất bản	Số lượng bài đăng
1.			

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký và ghi rõ họ tên)

Hải Phòng, ngày..... tháng 9 năm 2023
NGƯỜI LẬP
(ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày ... tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Hội đồng Khoa học & Đào tạo Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.
(Đơn đăng ký tham gia xét tặng của cá nhân)

Tên tôi là:

Đơn vị:

Số điện thoại:

Email:

Tôi làm đơn này kính đề nghị Hội đồng Khoa học & Đào tạo nhà Trường cho tôi được gửi hồ sơ công trình nghiên cứu khoa học để tham gia xét tặng Giải thưởng “*Nghiên cứu khoa học Neptune*” năm 2023 - Hạng mục Cá nhân.

Danh mục công trình liệt kê và minh chứng được kèm theo đơn đăng ký.

Tôi xin cam đoan đây là công trình do chính tác giả (hoặc nhóm tác giả) thực hiện, không phải là công trình sao chép của người khác.

Công trình gửi tham dự là công trình thực hiện từ tháng 30/9/2019 đến 30/9/2023, chưa được gửi tham dự xét tặng giải thưởng lần nào và đã được báo cáo qua Phòng Khoa học - Công nghệ theo quy định.

Nếu sai, tôi (chúng tôi) xin chịu trách nhiệm.

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(ký và ghi rõ họ tên)

**BẢNG THỐNG KÊ DANH MỤC CÔNG TRÌNH THAM GIA
XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG “NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NEPTUNE” NĂM 2023**

Họ và tên:.....

1. Danh mục các công trình đã thực hiện

(Nêu vắn tắt số lượng các công trình đã thực hiện)

.....
.....

1.1. Đề tài nghiên cứu khoa học các cấp

TT	Tên công trình, đề tài	Vai trò		Số người tham gia (bao gồm cả chủ nhiệm)	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện (Năm bắt đầu/ năm kết thúc)	Ngày nghiệm thu	Kết quả
		Chủ nhiệm	Tham gia					
1.								
2.								

1.2. Công bố khoa học (Tạp chí quốc tế, tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng hải, tạp chí chuyên ngành trong nước, tạp chí quốc tế, kỷ yếu, báo cáo khoa học tại các Hội nghị quốc gia và quốc tế)

TT	Tên bài báo/ báo cáo khoa học	Số tác giả	Vai trò (Tác giả Thứ nhất, tác giả chịu trách nhiệm chính, tác giả tham gia)	Tên tạp chí, kỷ yếu (ghi rõ chỉ số ISSN, ISBN)	Số tạp chí (Volume/Issue và tháng, năm xuất bản)	Thuộc danh mục (Tạp chí ISI/Scopus/Chuyên ngành HĐGS)	Xếp hạng của tạp chí
1.							
2.							
3.							

1.3. Biên soạn giáo trình/ Sách chuyên khảo/ Tài liệu tham khảo/ Chương sách

TT	Tên tài liệu	Loại tài liệu (GT/CK/TLKH/Chương sách)	Ngày nghiệm thu	Số tác giả (Bao gồm cả chủ biên)	Viết một mình, chủ biên, phần biên soạn	Thông tin xuất bản, link, ISBN
1.						
2.						

1.4. Sở hữu trí tuệ, giải pháp công nghệ, chuyển giao công nghệ

TT	Tên sở hữu trí tuệ, giải pháp công nghệ, chuyển giao công nghệ	Số thành viên	Vai trò	Số vắng bằng	Ngày/tháng /năm cấp	Nơi chuyển giao hoặc ứng dụng
1.						
2.						

2. Các danh hiệu & thành tích đã đạt được trong năm xét tặng (nếu có)

.....
.....